**TUẦN 24**

Ngày dạy :..............

**ĐẠO ĐỨC : TÔN TRỌNG KHÁCH NƯỚC NGOÀI (TIẾT 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** Giúp học sinh hiểu:

- Cần phải tôn trọng và giúp đỡ khách nước ngoài. Như thế là thể hiện lòng tự tôn dân tộc và giúp những người khách nước ngoài thêm hiểu, thêm yêu quý đất nước, con người Việt Nam.

**2. Kĩ năng:**

- Học sinh có hành động giúp đỡ khách nước ngoài như: chỉ đường, hướng dẫn ...

- Thể hiện sự tôn trọng, chào hỏi, đón tiếp ... khách nước ngoài trong một số trường hợp cụ thể.

- Không tò mò chạy theo sau khách nước ngoài.

**3. Thái độ:**

- Học sinh tôn trọng, niềm nở, lịch sự với khách nước ngoài.

- Đồng tình, ủng hộ những hành vi tôn trọng, lịch sự với khách nước ngoài. Động viên các bạn rụt rè không dám tiếp xúc với người nước ngoài mạnh dạn hơn, phê phán những bạn thiếu tôn trọng với khách nước ngoài.

1. **Góp phần phát triển năng lực:**- Năng lực tự học, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp và hợp tác…

**II.CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:** - Giáo viên: Bảng phụ. Giấy khổ to, bút dạ. Phiếu bài tập. Bộ tranh vẽ, ảnh (cho các nhóm và treo trên bảng).

- Học sinh: Vở bài tập.

**2. Phương pháp, kĩ thuật:**

- Quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Khởi động :**  *+ Em nên làm gì để thể hiện sự tôn trọng với khách nước ngoài nếu họ nhờ giúp đỡ?*  *+ Việc đó thể hiện điều gì?*  - Kết nối kiến thức.  - Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng. | - Hát: *“Tiếng hát bạn bè mình”.*  - Học sinh nêu.  - Lắng nghe. |
| **2. HĐ thực hành:**  **\* Mục tiêu:**  - Học sinh có hành động giúp đỡ khách nước ngoài (chỉ đường, hướng dẫn…).  - Học sinh hiểu cần phải tôn trọng và giúp đỡ khách nước ngoài. Như thế là thể hiện lòng tự tôn dân tộc và giúp những người khách nước ngoài thêm hiểu, thêm yêu quí đất nước, con người Việt Nam.  **\* Cách tiến hành:** | |
| **Việc 1: Nhận xét hành vi**  **(Cá nhân -> Nhóm -> Chia sẻ trước lớp)**  - Thảo luận cặp đôi theo nội dung sau:  Nhận xét hành vi sau là đúng hay sai? Vì sao?  a) Khi khách nước ngoài hỏi thăm, Hải xấu hổ, lúng túng không trả lời và chạy đi.  b) Mai biết 1 chút tiếng Anh đã rất nhiệt tình chỉ dẫn đương đi cho người nước ngoài  c) Một tốp các bạn nhỏ chạy theo sau người nước ngoài yêu cầu họ mua đồ lưu niệm, đánh giày.  d) Thấy 1 nhóm người nước ngoài, bạn Tùng chỉ trỏ nói: “Trông họ lạ chưa kìa! Người thì đen xì xì, tóc xoăn tít,người thì mặc quần áo dài chẳng thấy gì”. Các bạn nhìn vào nhóm khách lạ và cười ầm lên.  - Yêu cầu học sinh thảo luận, đại diện các nhóm báo cáo kết quả.  - Các nhóm khác bổ sung, nhận xét.  - Giáo viên nhận xét ý kiến của học sinh.  **\*Kết luận:** *Chúng ta nên học tập các hành vi đúng như bạn Mai, phản đối các bạn nhỏ chưa đúng khi cười người nước ngoài, lôi kéo mua hàng. Những bạn còn giống bạn Hải cần mạnh dạn hơn.*  **Việc 2: Xử lí tình huống**  **(Nhóm -> Chia sẻ trước lớp)**  - Thảo luận xử lí 2 tình huống sau:  1- Hôm đó có 1 đoàn khách nước ngoài đột xuất chọn lớp em là lớp duy nhất trong trường họ muốn tới thăm, kể chuyện. Nếu là lớp trưởng em sẽ làm gì?  2- Em thấy 1 số bạn nhỏ tò mò vây quanh xe ô tô của khách nước ngoài, một số bạn lôi kéo đòi cho kẹo, đánh giày- Em sẽ làm gì?  - Giáo viên lắng nghe, nhận xét và kết luận.  - Chia thành nhóm, đóng vai thể hiện lại các tình huống trong việc 1, 2 theo cách ứng xử đúng.  - Khuyến khích học sinh M1+ M2 tham gia vào hoạt động nhóm  **\*GVKL chung:** *Cần phải tôn trọng và giúp đỡ khách nước ngoài. Như thế là thể hiện lòng tự tôn dân tộc và giúp những người khách nước ngoài thêm hiểu, thêm yêu quí đất nước, con người Việt Nam,…* | - Làm việc cá nhân-> trao đổi theo cặp (Học sinh thảo luận với nhau nhận xét các hành vi).  - Chia sẻ trước lớp  Chẳng hạn:  + Hành vi của các bạn nhỏ ở câu a,c,d là sai.  - Chúng ta không nên xấu hổ ngại tiếp xúc với khách nước ngoài vì họ cũng là người bình thường- Họ muốn đến tìm hiểu thêm về văn hoá Việt Nam  - Không nên lôi kéo bắt ép người nước ngoài mua hàng vì như thế là không lịch sự.  - Không kì thị người nước ngoài, mỗi người có 1 văn hoá khác nhau Làm như vậy là không tôn trọng họ.  + Hành vi ở câu b là đúng: thể hiện sự nhiệt tình giúp đỡ của bạn, điều đó thể hiện sự mến khách,tôn trọng khách, chắn chắn sẽ để lại cho họ ấn tượng tốt đẹp của người Việt Nam.  - Các nhóm thảo luận chọn phương án xử lí:  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả, các nhóm khác bổ sung ý kiến.  1- Vui vẻ chào đón, bắt nhịp cả lớp hát 1 bài. Giới thiệu các bạn trong lớp và giới thiệu lớp, trường em với khách.  2- Nhắc không nên vây quanh xe, để họ được nghỉ- Nếu không được, nhờ người lớn can thiệp nói hộ.  - Sắm vai theo nội dung yêu cầu.  - Thể hiện vai (trước lớp).  - Bình chọn vai diễn xuất sắc nhất. |
| **3. Hoạt động ứng dụng**  **4. HĐ sáng tạo** | - Sưu tầm các bài hát về tôn trọng và giúp đỡ khách nước ngoài.  - Sưu tầm thêm những câu ca dao, tục ngữ, những mẫu chuyện nói về sự tôn trọng và giúp đỡ khách nước ngoài |

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**ĐẠO ĐỨC : TÔN TRỌNG KHÁCH NƯỚC NGOÀI (TIẾT 2)**

Ngày dạy:...........

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** Giúp học sinh hiểu:

- Như thế nào là tôn trọng khách nước ngoài.

- Vì sao cần tôn trọng khách nước ngoài.

- Trẻ em có quyền được đối xử bình đẳng, không phân biệt màu da, quốc tịch quyền được giữ gìn bản sắc dân tộc (ngôn ngữ, trang phục...)

**2. Kĩ năng:** Học sinh biết cư xử lịch sự khi gặp gỡ, với khách nước ngoài.

**3. Thái độ:**

- Học sinh có thái độ tôn trọng khi gặp gỡ, tiếp xúc với khách nước ngoài.

1. **4. Góp phần phát triển năng lực:**  Năng lực tự học, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp và hợp tác…

**II.CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:** - Giáo viên: Phiếu học tập.

- Học sinh: Vở bài tập.

**2. Phương pháp, kĩ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Khởi động :**  *+ Em có suy nghĩ gì về tình cảm giữa thiếu nhi Việt Nam và thiếu nhi Quốc tế?*  - Kết nối kiến thức.  - Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng. | - Hát: *“Trái Đất này là của chúng mình”.*  - Học sinh nêu.  - Lắng nghe. |
| **2. HĐ thực hành:**  **\* Mục tiêu:**  - Như thế nào là tôn trọng khách nước ngoài. Vì sao cần tôn trọng khách nước ngoài. Trẻ em có quyền được đối xử bình đẳng, không phân biệt màu da, quốc tịch quyền được giữ gìn bản sắc dân tộc (ngôn ngữ, trang phục...)  **\* Cách tiến hành:** | |
| **Việc 1*:***  **(Làm việc theo nhóm -> Chia sẻ trước lớp)**  - Giáo viên chia học sinh thành các nhóm yêu cầu học sinh quan sát tranh treo trên bảng và thảo luận, nhận xét về cử chỉ, thái độ, nét mặt của các bạn nhỏ trong các tranh khi gặp gỡ, tiếp xúc với khách nước ngoài.  -> ***GVKL*:** *Các bức tranh vẽ các bạn nhỏ đang gặp gỡ, trò chuyện với khách nước ngoài. thái độ cử chỉ của các bạn rất vui vẻ, tự nhiên, tự tin. Điều đó biểu lộ lòng tự trọng, mến khách của người Việt Nam chúng ta cần tôn trọng khách nước ngoài.*  **Việc 2: Phân tích truyện.**  **(HĐ cá nhân ->nhóm -> cả lớp)**  - Giáo viên đọc truyện “Cậu bé tốt bụng”  - Giáo viên chia học sinh thành các nhóm và giao nhóm thảo luận các câu hỏi.  *+ Bạn nhỏ đang làm gì?*  *+ Việc làm của bạn nhỏ thể hiện tình cảm gì với người khách nước ngoài?*  *+ Theo em người khác nước ngoài sẽ nghĩ như thế nào về cậu bé Việt Nam?*  *+ Em có suy nghĩ gì về việc làm của các bạn nhỏ trong truyện?*  *+ Em nên làm gì để thể hiện sự tôn trọng với khách nước ngoài?*  -> GVKL: *Khi gặp khách nước ngoài em có thể chào, cười thân thiện, chỉ đường nếu họ nhờ giúp đỡ.*  + Các em nên giúp đỡ khách.  + Việc đó thể hiện sự tôn trọng khách nước ngoài thêm hiểu biết và có cảm tình với đất nước Việt Nam.  **Việc 3:**  **Nhận xét hành vi**  **(Làm việc cá nhân -> Cả lớp)**  - Giáo viên chia nhóm, phát phiếu học tập cho các nhóm và yêu cầu học sinh thảo luận nhận xét việc làm của bạn trong những tình huống dưới đây và giải thích lý do (mỗi nhóm 1 tình huống).  - Yêu cầu các nhóm thảo luận  - Gọi đại diện từng nhóm trình bày.  - Yêu cầu các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  ***\*Giáo viên chốt nội dung*:** *Cư xử niềm nở, lịch sự, tôn trọng khách nước ngoài khi cần thiết.Thực hiện cư xử lịch sự khi gặp khách nước ngoài.* | + Học sinh thảo luận nhóm.  + Học sinh lên chia sẻ trước lớp.  + Các nhóm khác nhận xét, biểu dương.  - Học sinh thảo luận nhóm và trả lời  + Bạn nhỏ đang dẫn người khách nước ngoài đến nhà nghỉ.  + Việc làm của bạn nhỏ là thể hiện tôn trọng và lòng mến khách nước ngoài.  + Người khách nước ngoài sẽ rất yêu mến cậu bé và yêu mến đất nước con người VN.  +Việc làm của bạn nhỏ thể hiện sự tôn trọng đối với khách nước ngoài làm cho khách nước ngoài yêu mến và hiểu biét hơn về con người đất nước VN ta.  + Gặp họ em phải lễ phép chào hỏi và sẵn sàng giúp đỡ họ khi họ gặp khó khăn.  - Học sinh các nhóm thảo luận theo các tình huống:  + Nhìn thấy một nhóm khách nước ngoài đến thăm khu di tích lịch sử, bạn tường vừa hỏi họ vừa nói: Trông bà kia mặc quần áo buồn cười chưa, dài lượt thượt lại còn kín mặt nữa, còn đưa bé kia da đen sì. tóc lại xoăn tít, Bạn Vân cùng phụ họa theo tiếng họ nói nghe buồn cười nhỉ.  - Tình huống 2: một người nước ngoài đang ngồi trên tàu nhìn qua cửa sổ. ông có vẻ buồn vì không thể nói chuyện với vốn tiếng anh ít ỏi của mình. cậu hỏi về đất nước ông, về cuộc sống của những trẻ em ở đát nước ông và kể cho ông nghe về ngôi trường bé xinh của cậu . Hai người vui vẻ trò chuyện dùng ngôn ngữ đôi lúc bất đồng phải dùng điệu bộ cử chỉ để giải thích thêm. |
| **3. Hoạt động ứng dụng**  **4. Hoạt động sáng tạo** | - Khi gặp khách nước ngoài, em sẽ làm gì?  - Sưu tầm thêm những câu chuyện về khách nước ngoài |

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

**TUẦN 26 ĐẠO ĐỨC: TÔN TRỌNG ĐÁM TANG (TIẾT 1)**

Ngày dạy : ...........................

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** Giúp học sinh hiểu:

- Đám tang là lễ chôn cất người chết, là 1 sự kiện đau buồn đối với những người thân của họ.

- Tôn trọng đám tang là không làm gì xúc phạm đến tang lễ chôn cất người đã khuất.

**2. Kĩ năng:** Học sinhbiết ứng xử đúng khi gặp đám tang.

**3. Thái độ:**

- Học sinh có thái độ tôn trọng đám tang, cảm thông với nỗi đau khổ của những gđ có người vừa mất.

**4.Góp phần phát triển năng lực:**  Năng lực tự học, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp và hợp tác…

**II.CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:** - Giáo viên: Phiếu học tập cho hoạt động 2.

- Học sinh: Vở bài tập.

**2. Phương pháp, kĩ thuật:**

- Quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày , chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động :**  *+ Vì sao cần phải tôn trọng khách nước ngoài?*  - Kết nối kiến thức.  - Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng. | - Hát.  *- Tôn trọng khách nước ngoài là thể hiện lòng tự trọng và tự tôn dân tộc, giúp khách nước ngoài thêm hiểu và quý trọng đất nước, con người Việt Nam.*  - Lắng nghe. |
| **2. HĐ thực hành:**  **\* Mục tiêu:**  - Đám tang là lễ chôn cất người chết, là 1 sự kiện đau buồn đối với những người thân của họ.  - Tôn trọng đám tang là không làm gì xúc phạm đến tang lễ chôn cất người đã khuất.  **\* Cách tiến hành:** | |
| **Việc 1: Kể chuyện đám tang: (Làm việc theo nhóm -> Chia sẻ trước lớp)**  - Giáo viên kể chuyện (sử dụng tranh).  *+ Mẹ Hoàng và 1 số người đi đường đã làm gì khi gặp đám tang?*  *+ Vì sao mẹ Hoàng lại dùng xe nhường đường cho đám tang?*  *+ Hoàng đã hiểu ra điều gì sau khi mẹ giải thích?*  *+ Qua câu chuyện trên, các em thấy cần phải làm gì khi gặp đám tang?*  *+ Vì sao phải tôn trọng đám tang?*  \*Giáo viên kết luận: *Tôn trọng đám tang là không làm gì xúc phạm đến tang lễ.*  **Việc 2: Đánh giá hành vi: (Làm việc cá nhân -> Chia sẻ trước lớp)**  - Phát phiếu học tập cho học sinh, yêu cầu học sinh làm bài tập.  \*Giáo viên kết luận: Các việc b,d, là những việc làm đúng, thể hiện sự tôn trọng đám tang các việc a,c,đ,e, là những việc việc không nên làm..  **Việc 3: Liên hệ**  **(Làm việc cá nhân -> Cả lớp)**  - Giáo viên nêu yêu cầu liên hệ.  - Trưởng ban Học tập mời 1 số bạn lên chia sẻ ý kiến trước lớp.  - Giáo viên nhận xét và khen những học sinh đã biết cư xử đúng khi gặp đám tang.  - Khuyến khích học sinh M1+ M2 chia sẻ.  \*Giáo viên kết luận chung. | - Quan sát tranh, học sinh lắng nghe.  - Học sinh trao đổi nội dung trong nhóm -> chia sẻ trước lớp.  *+ Mẹ Hoàng và một số người đi đường đã dựng lại cho đám tang đi qua.*  *+ Vì mẹ tôn trọng người đã khuất và cảm thông với người thân của họ.*  *+ Hoàng hiểu cũng không nên chạy theo xem chỉ trỏ, cười đùa khi gặp đám tang.*  *+ Phải dụng xe nhường đường, không chỉ trỏ cười đùa khi gặp đám tang.*  *+ Đám tang là nghi lễ hôn cất người chết là sự kiện đau buồn đối với người thân của họ.*  - Học sinh nhận phiếu ghi vào ô trống trước việc làm đúng, ghi sai trước việc làm sai:  a, Chạy theo xem chỉ trỏ.  b, Nhường đường.  c, Cười đùa.  d, Ngả mũ, nón.  đ, Bóp còi xe xin đường.  e, Luồn lách, vượt lên trước.  - Học sinh chia sẻ trước lớp (giơ thẻ)  và giải thích vì sao hành vi đó đúng hoặc sai.  - Học sinh tự liên hệ về cách ứng xử của bản thân.  - 1 số học sinh trao dổi việc ứng xử của mình khi gặp đám tang.  - Học sinh nhận xét |
| **3. Hoạt động ứng dụng**  **4. HĐ sáng tạo** | - Nêu việc làm, biểu hiện của bản thân khi gặp đám tang.  - Cùng bạn bè, gia đình thực hiện những việc làm, biểu hiện đúng khi gặp đám tang. |

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 27 ĐẠO ĐỨC: TÔN TRỌNG ĐÁM TANG (TIẾT 2)**

Ngày dạy :.....................

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** Giúp học sinh hiểu:

- Đám tang là lễ chôn cất người chết, là 1 sự kiện đau buồn đối với những người thân của họ.

- Tôn trọng đám tang là không làm gì xúc phạm đến tang lễ chôn cất người đã khuất.

**2. Kĩ năng:** Học sinh biết ứng xử đúng khi gặp đám tang.

**3. Thái độ:**

- Học sinh có thái độ tôn trọng đám tang, cảm thông với nỗi đau khổ của những gia đình có người vừa mất.

4.**Góp phần phát triển năng lực:** Năng lực tự học, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp và hợp tác…

**II.CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:** - Giáo viên: Phiếu bài tập. Các tấm bìa màu đỏ, màu xanh và màu vàng. Truyện kể về chủ đề dạy học.

- Học sinh: Vở bài tập.

**2. Phương pháp, kĩ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động :**  *+ Vì sao cần phải tôn trọng đám tang?*  - Kết nối kiến thức.  - Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng. | - Hát: *“Em yêu trường em”.*  - Học sinh nêu: *Đám tang là nghi lễ chôn cất người đã mất là sự kiện đau buồn đối với người thân của họ nên ta phải tôn trọng không được làm gì xúc phạm đến đám tang.*  - Lắng nghe. |
| **2. HĐ thực hành:**  **\* Mục tiêu:**  - Đám tang là lễ chôn cất người chết, là 1 sự kiện đau buồn đối với những người thân của họ.  - Tôn trọng đám tang là không làm gì xúc phạm đến tang lễ chôn cất người đã khuất.  **\* Cách tiến hành:** | |
| **Việc 1: Bày tỏ ý kiến**  **(Làm việc cá nhân -> Chia sẻ trước lớp)**  - TBHT lần lượt đọc từng ý kiến:  a. Chỉ cần tôn trọng đám tang của những người mình quen biết.  b, Tôn trọng đám tang là tôn trọng người đã khuất và người thân của họ.  c, Tôn trọng đám tang là biểu hiện nếp sống văn hoá.  - Giáo viên kết luận: Nên tán thành ý kiến b, c; không nên tán thành ý kiến a.  **Việc 2: Xử lý tình hướng.**  **(Làm việc nhóm -> Chia sẻ trước lớp)**  - Phát phiếu học tập cho hs yêu cầu học sinh làm bài tập.  - Chia nhóm, phát phiếu cho mỗi nhóm để thảo luận cách ứng xử trong các tình huống.  - Giáo viên kết luận:  + Tình huống a: Em không nên gọi bạn hoặc chỉ trỏ cười đùa nếu bạn nhìn thấy em, em khẽ gật đầu chia buồn cùng bạn. Nếu có thể, em nên đi cùng với bạn một đoạn  + Tình huống b. Em không nên sang xem, chỉ trỏ.  + Tình huống c: Em nên hỏi thăm và chia buồn cùng bạn.  + Tình huống d: Em nên khuyên ngăn các bạn.  - Khuyến khích học sinh M1+ M2 chia sẻ.  - Giáo viên chốt …  **Việc 3: Trò chơi “Nên và Không nên”**  **(Làm việc nhóm -> Cả lớp)**  - Giáo viên chia nhóm, phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấy to, bút dạ vì phổ biến luật chơi: Trong 1 thời gian nhóm nào ghi được nhiều việc nhóm đó thắng cuộc.  - Giáo viên nhận xét khen những nhóm thắng cuộc.  \*Giáo viên kết luận chung. | - Học sinh suy nghĩ và bày tỏ thái độ tán thành không tán thành hoặc lưỡng lự của mình bằng cách giơ các tấm bìa màu đỏ, màu xanh hoặc màu vàng.  - Học sinh nhận phiếu giao việc thảo luận về cách ứng xử trong các tình huống -> đại diện nhóm chia sẻ -> lớp thống nhất ý kiến:  + Tình huống a: Em nhìn thấy bạn em đeo tang đi đằng sau xe tang.  + Tình huống b, Bên nhà hàng xóm có tang.  + Tình huống c: GĐ của bạn học cùng lớp em có tang.  + Tình huống d: Em nhìn thấy mấy bạn nhỏ đang chạy theo xem một đám tang cười nói chỉ trỏ.  - Học sinh nhận đồ dùng, nghe phổ biến luật chơi.  - Học sinh tiến hành chơi, mỗi nhóm ghi thành 2 cột những việc nên làm và không nên làm.  - Cả lớp nhận xét, đánh giá khả quan công việc của mỗi nhóm. |
| **3. Hoạt động ứng dụng**  **4. HĐ sáng tạo** | - Nêu việc làm, biểu hiện của bản thân khi gặp đám tang.  - Cùng bạn bè, gia đình thực hiện những việc làm, biểu hiện đúng khi gặp đám tang. |

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

...............................................................................................................................................................................................

**TUẦN 28**

**ĐẠO ĐỨC:**

**Tôn trỌNG thư tỪ, tài sẢN CỦA NGƯỜI khác (TIẾT 1).**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** Học sinh hiểu: Thư từ, tài sản là sở hữu riêng của từng người. Mỗi người có quyền giữ bí mật riêng. Vì thế cần phải tôn trọng thư từ, tài sản của người khác, không xâm phạm thư từ, tài sản của người khác.

**2. Kĩ năng:** Không xâm phạm, xem, sử dụng thư từ, tài sản của người khác nếu không được sự đồng ý của người đó.

**3. Thái độ:** Tôn trọng thư từ, tài sản của người khác.

**4. Góp phần phát triển năng lực:** Năng lực tự học, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp và hợp tác…

**1. Đồ dùng: -** GV: Bảng phụ

**-** HS: VBT

**2. Phương pháp, kĩ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Khởi động :**  - TC: *Bắn tên*  + TBHT điều hành.  + Nội dung TC: Kể về 1 việc mình làm thể hiện sự tôn trọng người khác.  - Tổng kết trò chơi – kết nối kiến thức.  - Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng | - Tham gia trò chơi.  - Lắng nghe |
| **2. HĐ thực hành:**  **\* Mục tiêu:**Học sinh hiểu được thư từ, tài sản là sở hữu riêng của từng người. Mỗi người có quyền giữ bí mật riêng. Vì thế cần phải tôn trọng thư từ, tài sản của người khác, không xâm phạm thư từ, tài sản của người khác.  **\* Cách tiến hành:** | |
| **Việc 1: Sắm vai xử lý tình huống**  **HĐ nhóm -> Chia sẻ trước lớp**  - Yêu cầu các nhóm thảo luận cách xử lý tình huống sau và sắm vai thể hiện cách xử lý đó.  => Tình huống: *An và Hạnh đang chơi ngoài sân thì có bác đưa thư ghé qua nhờ 2 bạn chuyển cho nhà bác Hải hàng xóm. Hạnh nói với An: “A, đây là thư của anh Hùng đang học Đại học ở Hà Nội gửi về. Thư đề chữ khẩn cấp đây này. Hay là mình bóc ra xem có chuyện gì khẩn cấp rồi báo cho bác ấy biết nhé! Nếu em là An, em sẽ nói gì với Hạnh? Vì sao?”.*  - Yêu cầu 1🡪2 nhóm thể hiện cách xử lý, các nhóm khác (nếu không đủ thời gian biểu diễn) có thể nêu lên cách giải quyết của nhóm mình.  - Yêu cầu học sinh cho ý kiến về:  *+ Cách giải quyết nào hay nhất?*  *+ Em thử đoán xem bác Hải sẽ nghĩ gì nếu bạn Hạnh bóc thư?*  *+ Đối với thư từ của người khác chúng ta phải làm gì?*  **=> GV kết luận:**  + *Ở tình huống trên, An nên khuyên Hạnh không mở thư, phải đảm bảo bí mật thư từ của người khác, nên cất đi và chờ bác Hải về rồi đưa cho bác.*  *+ Với thư từ của người khác chúng ta phải tôn trọng đảm bảo bí mật, giữ gìn, không xem trộm*.  **Việc *2:*** **Việc làm đó đúng hay sai.**  **(Làm việc theo cặp=> Cả lớp)**  - Yêu cầu từng cặp học sinh thảo luận về 2 tình huống sau: *Em hãy nhận xét hai hành vi sau đây, hành vi nào đúng, hành vi nào sai, vì sao?*  + ***Hành vi 1***: *Thấy bố đi công tác về, Hải liền lục ngay túi của bố để tìm xem có quà gì không?*  ***+ Hành vi 2****: Sang nhà Lan chơi, mai thấy có rất nhiều sách hay. Lan rất muốn đọc và hỏi Mai mượn.*  - Yêu cầu một số học sinh đại diện cho cặp nhóm nêu ý kiến.  **=> GV kết luận:** *Tài sản, đồ đạc của người khác là sở hữu riêng. Chúng ta cần tôn trọng, không được tự ý sử dụng, xâm phạm đến đồ đạc, tài sản của người khác. Phải tôn trọng tài sản cũng như thư từ của người khác.*  - Khuyến khích HS M1+ M2 chia sẻ  **Việc 3: Trò chơi: Nên hay không nên.**  **Làm việc nhóm -> Cả lớp**  - Đưa ra một bảng liệt kê các hành vi để học sinh theo dõi. Yêu cầu các em chia thành 2 đội, sẽ tiếp sức nhau gắn các bảng từ (có nội dung là các hành vi giống trên bảng) vào hai cột “nên” hay “không nên” sao cho thích hợp.  1. Hỏi trước khi xin phép bật đài hay xem tivi.  2. Xem thư của người khác khi người đó không có ở đó.  3. Sử dụng đồ đạc của người khác khi cần thiết.  4. Nhận giúp đồ đ5c, thư từ cho người khác.  5. Hỏi trước, sử dụng sau.  6. Đồ đạc của người khác không cần quan tâm giữ gìn.  7. Bố mẹ, anh chị ... xem thư của em.  8. Hỏi mượn khi cần và giữ gìn bảo quản.  - Yêu cầu học sinh nhận xét, bổ sung, nếu có ý kiến khác và giải thích vì sao.  **=> GV kết luận**: *Tài sản, thư từ của người khác dù là trẻ em đều là của riêng nên cần phải tôn trọng. Tôn trọng thư từ, tài sản là phải hỏi mượn khi cần, chỉ sử dụng khi được phép và bảo quản, giữ gìn khi dùng.*  => **Liên hệ thực tế:** Y/c học sinh kể lại một vài việc em đã làm thể hiện sự tôn trọng tài sản của người khác. | + Các nhóm thảo luận tìm cách xử lý cho tình huống, phân vai và tập diễn tình huống.  + Các nhóm thể hiện cách xử lý tình huống, các nhóm khác theo dõi nhận xét, bổ sung.  **\*Dự kiến ý kiến chia sẻ:**  🡪 Bác Hải sẽ trách Hạnh vì xem thư của bác mà chưa được bác cho phép và bác cho Hạnh là người tò mò.  🡪 Với thư từ của người khác chúng ta không được tự tiện xem, phải tôn trọng.  - Học sinh theo cặp thảo luận rồi chia sẻ kết quả trước lớp, xem hành vi nào đúng, hành vi nào sai? Và giải thích vì sao?  🡪 Sai, vì muốn sử dụng đồ đạc người khác phải hỏi xin phép và được đồng ý thì ta mới sử dụng.  🡪 Đúng.  - Các học sinh khác theo dõi, nhận xét, chia sẻ bổ sung.  - Theo dõi hành vi mà giáo viên nêu. Chia nhóm, chọn người chơi, đội chơi và tham gia tiếp sức.  🡪 Nên làm.  🡪 Không nên làm.  🡪 Không nên làm.  🡪 Nên làm.  🡪 Không nên làm.  🡪 Không nên làm.  🡪 Không nên làm.  🡪 Nên làm.  - Lớp theo dõi nhận xét, chia sẻ bổ sung hoặc nêu ý kiến khác và giải thích vì sao.    - 1 số học sinh kể. |
| **3. Hoạt động ứng dụng :**  **4. HĐ sáng tạo** | - Thực hiện nội dung bài học, không xâm phạm, xem, sử dụng thư từ, tài sản của người khác nếu không được sự đồng ý của người đó.  - Tuyên truyền mọi người thực hiện như mình. |

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

**TUẦN 29**

**ĐẠO ĐỨC: TÔN TRỌNG THƯ TỪ, TÀI SẢN CỦA NGƯỜI KHÁC** **(TIẾT 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** Giúp học sinh hiểu:

- Thế nào là tôn trọng, tài sản của người khác

- Vì sao cần tôn trọng thư từ, tài sản của người khác

- Quyền được tôn trọng bí mật riêng tư của trẻ em.

**2. Kĩ năng:** Học Sinh biết tôn trọng, giữ, không làm hư hư hại thư từ, tài sản của những người trong gia đình, thầy cô giáo, bạn bè, hàng xóm láng giềng...

**3. Thái độ:** Học sinh có thái độ tôn trọng thư từ, tài sản của ngươì khác.

**4. Góp phần phát triển năng lực:** Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác

**II.CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:** - Giáo viên: Phiếu học tập.

- Học sinh: Vở bài tập.

**2. Phương pháp, kĩ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động :**  *+ Vì sao cần phải tôn trọng khách nước ngoài?*  - Kết nối kiến thức.  - Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng. | - Hát.  *- Tôn trọng khách nước ngoài là thể hiện lòng tự trọng và tự tôn dân tộc, giúp khách nước ngoài thêm hiểu và quý trọng đất nước, con người Việt Nam.*  - Lắng nghe. |
| **2. HĐ thực hành:**  **\* Mục tiêu:**HS hiểu:  - Thế nào là tôn trọng, tài sản của người khác  - Vì sao cần tôn trọng thư từ, tài sản của người khác  - Quyền được tôn trọng bí mật riêng tư của trẻ em.  **\* Cách tiến hành:** | |
| **Việc 1*: Nhận xét hành vi .***  - GV phát phiếu giao việc, y/c từng nhóm (N6) thảo luận để nhận xét xem hành vi nào đúng, hành vi nào sai.  - Gv theo dõi nhóm thảo luận.  - Y/c đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.  ***GVKL:*** Tình huống a, c sai; tình hướng b, đ đúng.  **b. Việc 2*: Đóng vai:***  - Y/c các nhóm hs thực hiện trò chơi đóng vai theo 2 tình huống.  *+ Tình huống 1: Bạn em có quyển truyện tranh mới để trong cặp. Giờ ra chơi, em muốn mượn xe xem nhưng chẳng thấy bạn đâu.*  *+ Tình huống 2: Giờ ra chơi, thịnh chạy làm rơi mũ. Thấy vậy, mấy bạn liền lấy mũ làm quả bóng đá. Nếu có mặt ở đó, em sẽ làm gì?*  - GV NX chung, khen ngợi các nhóm đã thực hiện tốt trò chơi đóng vai và khuyến khích Hs thực hiện việc tôn trọng thư từ, tài sản của người khác.  **=> GV kết luận, chốt ND:** *Thư từ tài sản của mỗi người thuộc về riêng họ, khuyến khích ai được xâm phạm tự ý bóc, đọc thư hoặc sử dụng tài sản của người khác là việc không nên làm.* | \* **HĐ nhóm => Chia sẻ trước lớp**  - HS thảo luận nhóm đôi nhận xét các hành vi sau :  a, Thấy bố đi công tác về, Thắng liền lục túi để xem bố mua quà gì ?  b, Mỗi lần sang nhà hàng xóm xem ti vi Bình đều chào hỏi mọi người rồi xin phép bác chủ nhà rồi mới ngồi vào xem.  c, Bố công tác ở xa, Hải thường viết thư cho bố. Một lần mấy bạn lấy thư ra xem Hải viết gì ?  d. Sang nhà bạn, thấy nhiều đồ chơi đẹp và lạ mắt, Phú bảo vơi bạn "cậu cho tớ xem đồ chơi được không?  - Chia sẻ , thống nhất KQ trong nhóm 6  - Đại diện nhóm trình bày kết quả trước lớp.  - Lớp nhận xét, bổ sung.  **\*HĐ nhóm -> Chia sẻ trước lớp**  - Hs thảo luận, phân công đóng vai  - HS thực hiện nhiệm vụ được phân công  - Theo từng tình huống, 1 số nhóm trình bày trò chơi đóng vai của nhóm mình.  - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, chia sẻ bổ sung.  \* Dự kiến đáp án:  *+Tình huống 1: khi bạn quay về lớp thì hỏi muộn chứ không tự ý lấy*  *+Tình huống 2: khuyên ngăn các bạn không làm hỏng mũ của người khác và nhặt mũ trả lại cho Thịnh* |
| **3. Hoạt động ứng dụng**  **4. HĐ sáng tạo** | - Thực hiện theo nội dung bài đã được học.  - Tuyên truyền mọi người cùng thực hiện như mình. |

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

**TUẦN 30**

**ĐẠO ĐỨC :TIẾT KIỆM VÀ BẢO VỆ NGUỒN NƯỚC (tiết 1)**

**I*.*MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức**: Giúp Học sinh hiểu**:** Nước sạch rất cần thiết với cuộc sống của con người. Nước dùng trong sinh hoạt (ăn uống ...) dùng trong lao động sản xuất. Nhưng nguồn nước không phải là vô tận. Vì thế chúng ta cần phải biết sử dụng nước tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.

**2. Kĩ năng**

- Thực hành tiết kiệm nước, vệ sinh nguồn nước.

- Tham gia vào các hoạt động, phong trào tiết kiệm nước ở địa phương.

**2. Thái độ:** Quý trọng nguồn nước, có ý thức sử dụng tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước. Tán thành, học tập những người biết tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước. Không đồng ý với những người lãng phí và làm ô nhiễm nguồn nước.

**4. Góp phần phát triển năng lực:** NL giao tiếp và hợp tác, NL phát triển bản thân, NL điều chỉnh hành vi đạo đức.

**II. CHUẨN BỊ :**

**1. Đồ dùng :** - GV:

+ 4 trang/ảnh chụp cảnh sử dụng nước (ở miền núi, đồng bằng hay miền biển).

+ Tranh, bảng phụ, giấy khổ to, bút dạ ...

+ Bảng từ, phiếu bài tập

- HS: Vở

**2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:**

- PP vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi học tập.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, khăn trải bàn, động não

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | | **Hoạt động của trò** |
| **1. HĐ khởi động:** | | |
| - Hát bài.  - Bài hát có nội dung gì ?  - Kết nối với nội dung bài | | - Học sinh hát tập thể.  - HSTL  - HS lắng nghe, ... |
| **2. HĐ thực hành:**  **\*Mục tiêu.**  - HS biết: Nước sạch rất cần thiết với cuộc sống của con người. Nước dùng trong sinh hoạt (ăn uống ...) dùng trong lao động sản xuất. Nhưng nguồn nước không phải là vô tận. Vì thế chúng ta cần phải biết sử dụng nước tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.  **\*Cách tiến hành:** | | |
| **Việc 1*: Nước sạch rất cần thiết với sức khỏe***  ***Với đời sống của con người***.  **HĐ cặp đôi -> Chia sẻ trước lớp**  + Yêu cầu học sinh thảo luận nhóm về 4 bức ảnh (tranh) được phát.  + Hỏi: Đưa tranh/ảnh và yêu cầu học sinh nêu nội dung từng bức tranh/ảnh đó.  + Yêu cầu học sinh thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi:  1. Tranh/ảnh vẽ cảnh ở đâu? (miền núi, miền biển hay đồng bằng ... ).  2. Trong mỗi tranh, em thấy con người đang dùng nước để làm gì?  3. Theo em nước dùng để làm gì? Nó có vai trò như thế nào đối với đời sống con người?  + Theo dõi, nhận xét, bổ sung và kết luận.  **=>GV kết luận:**  **Việc *2:*** ***Cần phải tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.***  **Làm việc theo nhóm-> Chia sẻ trước lớp**  + Treo 4 bức tranh lên bảng.  Tranh 1. Đất ruộng nứt nẻ vì thiếu nước.  Tranh 2. Nước sông đen đặc và đầy rác bẩn.  Tranh 3. Em bé uống nước bẩn bị đau bung.  Tranh 4. Em bé vặn vòi nước nhưng không có nước.  + Yêu cầu học sinh thảo luận và trả lời:  1. Bức tranh vẽ gì? Tại sao lại thế?  2. Để có được nước sạch để dùng chúng ta phải làm gì?  3. Khi mở vòi nước, nếu không có nước, em cần phải làm gì? Vì sao?  **=> GV nhận xét:**  + Ở tranh 1, 4 không có nước để sử dụng trong lao động và sinh hoạt vì nước đã hết hoặc không có đủ.  + Ở tranh 2,3 do nước bị bẩn dẫn đến ảnh hưởng đến sức khỏe của con người.  + Nước không phải là vô tận mà dễ bị cạn kiệt và dễ ô nhiễm làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người.  **+ Kết luận**: Để có nước sạch và sử dụng lâu dài, chúng ta phải biết tiết kiệm, dùng nước đúng mục đích và phải biết bảo vệ và giữ sạch nguồn nước.  **\*Việc 3: *Thế nào là sử dụng tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.***  **Làm việc theo cặp -> Cả lớp**  + Yêu cầu học sinh làm việc theo cặp, phát cho mỗi cặp 1 phiếu bài tập yêu cầu thảo luận và hoàn thành phiếu. Nối hành vi ở cốt A ứng với nội dung ở cột B sao cho thích hợp.  Cột A  1. Tắm rửa cho lợn, chó, trâu bò ở cạnh giếng nước ăn, bể nước ăn.  2. Đổ rác ở bờ ao, bờ hồ.  3. Nước thải ở nhà máy, bệnh viện cần phải được xử lý.  4. Vứt xác chuột chết, con vật chết xuống ao.  5. Vứt vỏ chai đựng thuốc bảo vệ thực vật vào thùng rác, cho rác vào đúng nơi qui định.  6. Để vòi nước chảy tràn bể.  7. Dùng nước xong, khóa ngay vòi lại.  8. Tận dụng nước sinh hoạt để tưới cây.  + Tổ chức chia học sinh thành 2 đội, các đội cử 5 người lên chơi trò chơi tiếp sức gắn/vẽ mũi tên nối các hành vi phù hợp từ cột A sang cột B.  **+Kết luận:**  + Hành vi 1,2,4 🡪 làm ô nhiễm nước.  + Hành vi 3,5 🡪 Bảo vệ nguồn nước.  + Hành vi 6 🡪 Làm lãng phí nước.  + Hành vi 7,8 🡪 là thực hiện tiết kiệm nước.  Vứt rác đúng nơi qui định và sử dụng nước đúng mục đích là thực hiện tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước. Chúng ta phải ủng hộ và thực hiện tiết kiệm nước để sử dụng lâu dài về sau, đồng thời bảo vệ nguồn nước để giữ gìn sức khỏe.  Cần phê phán và ngăn chặn hành vi làm ô nhiễm và lãng phí nước.  =>GV tổng kết: | | + Học sinh chia nhóm, nhận tranh và thảo luận trả lời câu hỏi.  **Tranh 1**. Nước sử dụng dùng để tắm, giặt.  **Tranh 2**. Nước dùng trong trồng trọt, chăn nuôi.  **Tranh 3**. Nước dùng để ăn uống.  **Tranh 4**. nước ở ao, hồ điều hòa không khí.  + Đại diện nhóm trình bày các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  *\*Dự kiến ý kiến chia sẻ:*  🡪 Nước được sử dụng ở mọi nơi (miền núi, đồng bằng và cả miền biển).  🡪 Nước được dùng để ăn uống, để sản xuất...  🡪 Nước có vai trò rất quan trọng và cần thiết để duy trì sự sống, sức khỏe cho con người.  -Lắng nghe  + Quan sát tranh trên bảng.  + Các nhóm thảo luận và trả lời.  + Đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  *\*Dự kiến ý kiến chia sẻ:*  1.  🡪 Vẽ cánh đồng nứt nẻ vì bị thiếu nước.  🡪 Vẽ dòng sông nước rất bẩn do có nhiều rác rưởi.  🡪 Vẽ em bé bị đau bụng do uống phải nước bẩn.  🡪 Vẽ em bé lấy nước nhưng không có vì nước đã hết.  2. Để có nước sạch dùng phải biết tiết kiệm và giữ sạch nước.  3. Khóa vòi nước lại (...)  + Học sinh lắng nghe và ghi nhớ.  + Từng cặp học sinh nhận phiếu bài tập, cùng nhau thảo luận làm bài tập trong phiếu.  Cột B.  🡪 Tiết kiệm nước.  🡪 Ô nhiễm nước.  🡪 Bảo vệ nguồn nước.  🡪 Lãng phí nước.  + Học sinh chia đội, cử thành viên đội chơi và thực hiện chơi. Các học sinh khác theo dõi, nhận xét và bổ sung. |
| **3. HĐ ứng dụng:** *(3 phút)*  - Dặn HS về nhà chuẩn bị bài: Tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước *–Tiết 2*  + Hướng dẫn thực hành:  Yêu cầu học sinh về nhà quan sát, tìm hiểu thực tế sử dụng nước ở nơi  mình ở | | |
| - Giáo viên nhận xét tiết học. | | |
| **4. Hoạt động sáng tạo:** | | |
| - Về nhà tìm hiểu thực tế sử dụng sử dụng nước ở gia đình, nhà trư­ờng và tìm cách sử dụng tiết kiệm, bảo vệ nguồn nước sinh hoạt ở gia đình, nhà trư­ờng. | - HS nghe và thực hiện | |

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

..

**TUẦN 31**

**ĐẠO ĐỨC : TIẾT KIỆM VÀ BẢO VỆ NGUỒN N­­ƯỚC** (tiết 2)

**I*.*MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức** Giúp HS hiểu:

- Nước sạch rất cần thiết đối với cuộc sống của con người. Nước dùng trong sinh hoạt (ăn,uống…) dùng trong lao động sản xuất. Nhưng nguồn nước không phải là vô tận. Vì thế chúng ta cần phải biết sử dụng nước tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.

**2. Thái độ**

- Thực hành tiết kiệm nước, vệ sinh nguồn nước.

- Tham gia vào các hoạt động,phong trào tiết kiệm nước ở địa phương.

**3. Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL điều chỉnh hành vi đạo đức.

**1. Đồ dùng**

- GV: 4 tranh (ảnh) chụp cảnh đang sử dụng nước (ở miền núi và đồng bằng hay miền biển)

- HS: SBT, vở

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, T/C học tập.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, khăn trải bàn, động não

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **1. HĐ khởi động:** | |
| - T/C “*Nối đúng, nối nhanh*”  + TBHT điều hành  + Nối hành vi ở cốt A ứng với nội dung ở cột B sao cho thích hợp. | - 2 đội tham gia chơi |
| **Cột A** | **Cột B.** |
| 1. Đổ rác ở bờ ao, bờ hồ.  2. Nước thải ở nhà máy, bệnh viện cần phải được xử lý.  3. Vứt xác chuột chết, con vật chết xuống ao.  4. Vứt vỏ chai đựng thuốc bảo vệ thực vật vào thùng rác, cho rác vào đúng nơi qui định.  5. Để vòi nước chảy tràn bể.  6. Dùng nước xong, khóa ngay vòi lại.  7. Tận dụng nước sinh hoạt để tưới cây.  8. Tắm rửa cho lợn, chó, trâu bò ở cạnh giếng nước ăn, bể nước ăn. | 🡪 Ô nhiễm nước.  🡪 Bảo vệ nguồn nước.  🡪 Ô nhiễm nước.  🡪 Bảo vệ nguồn nước  🡪 Lãng phí nước.  🡪 Tiết kiệm nước.  🡪 Tiết kiệm nước.  🡪 Ô nhiễm nước. |
| - Nhận xét, đánh giá  - Kết nối với nội dung bài | -Bình chọn đội thắng cuộc  - HS lắng nghe, ... |
| **2. HĐ thực hành:**  **\*Mục tiêu.** Nước sạch rất cần thiết đối với cuộc sống của con người. Nước dùng trong sinh hoạt (ăn,uống…) dùng trong lao động sản xuất. Nhưng nguồn nước không phải là vô tận. Vì thế chúng ta cần phải biết sử dụng nước tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.  **\*Cách tiến hành:** | |
| **Việc 1** :***Trình bày kết quả điều tra***  **HĐ nhóm 6- Chia sẻ trước lớp**  - Yêu cầu HS chia nhóm. Yêu cầu các HS căn cứ vào kết quả phiếu điều tra của mình để điền vào bảng báo cáo của nhóm.  - Mỗi nhóm được phát 4 bảng báo cáo có nội dung:  ***Bảng 1:*** *Những việc làm tiết kiệm nước ở nơi em sống.*  ***Bảng 2:*** *Những việc làm gây lãng phí nước.*  ***Bảng 3:*** *Những việc làm bảo vệ nguồn nước nơi em sống.*  ***Bảng 4:*** *Những việc làm gây ô nhiễm nguồn nước*  - Yêu cầu các nhóm lên dán thành 4 nhóm ở trên bảng và yêu cầu HS nộp  các phiếu điều tra của cá nhân.  + Nhóm 1: Tiết kiệm nước  (Là bảng liệt kê những việc làm tiết kiệm nước của các nhóm)  + Nhóm 2: Lãng phí nước.  + Nhóm 3: Bảo vệ nguồn nước.  + Nhóm 4: Gây ô nhiễm nguồn nước.  - Giúp HS rút ra nhận xét chung về nguồn nước nơi các em đang sống đã được sử dụng tiết kiệm hay còn lãng phí, nguồn nước được bảo vệ hay ô nhiễm.  - Yêu cầu HS hãy nêu một vài việc các em có thể làm để tiết kiệm nước và bảo vệ nguồn nước.  **\*GV kết luận:** Chúng ta phải thực hiện tiết kiệm nước và bảo vệ nguồn nước để bảo vệ và duy trì sức khoẻ cuộc sống của chúng ta.  **Việc *2:*** **Sắm vai xử lí tình huống**  **Làm việc theo nhóm-> Chia sẻ trước lớp**  **-** Yêu cầu các nhóm HS thảo luận tìm cách xử lí tình huống và sắm vai thể hiện.  + *Tình huống 1*: Em và Nam cùng nhau đi dọc bờ suối. Bổng Nam dừng lại, nhặt một vỏ hộp thuốc sâu quẳng xuống sông cho nó trôi bập bềnh. Nam còn nói: ”Nước sạch ở đây chẳng bao giờ bị bẩn đâu, chỗ này bị bẩn rồi sẽ trôi đi chỗ khác, chẳngviệc gì phải lo”  **-** Trong trường hợp đó, em sẽ làm gì?(hoặc nói gì?).  + *Tình huống 2*: Mai và An đang đi trên đường phố thì phát hiện 1 chỗ ống nước sạch bị rò rỉ. Nước chảy ra khá nhiều và nhanh. Mai định dừng lại xem xét thì An cau lại: ”Ôi dào, nước này chẳng cạn được đâu. Cậu lo làm gì cho mệt”. Nếu em là Mai em sẽ làm gì?  - Yêu cầu HS trình bày cách xử lí.  **\* Nhận xét, kết luận:**  (**GDTKNL&HQ, GDBVMT)**:  Nước sạch có thể bị cạn và hết. Nước bẩn có thể ảnh hưởng đến sức khoẻ**-** Do đó ta phải tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước. Phê phán hành vi tiêu cực, ủng hộ và thực hiện tiết kiệm bảo vệ nguồn nước.  Nước là nguồn sống của chúng ta, bảo vệ nước tức là bảo vệ và duy trì sự sống trên Trái Đất  =>GV tổng kết: | - HS lắng nghe nhiệm vụ  -Chia nhóm, nhận 4 tờ báo cáo. HS lần lượt viết lại kết quả từ phiếu điều tra của mình vào bảng báo cáo của nhóm (ý trùng thì không ghi nũa).  - Dán kết quả của nhóm vào đúng nhóm trên bảng và nộp phiếu điều tra cho GV.  - Chia sẻ KQ  -Dựa trên kết quả chung tự rút ra nhận xét.  - Một vài HS trả lời.  - Một vài HS nhắc lại.  - HS nhận xét chung về nguồn nước nơi các em đang sống đã được sử dụng tiết kiệm hay còn lãng phí, nguồn nước được bảo vệ hay ô nhiễm.  **-** Các nhóm thảo luận tìm giải đáp cho từng trường hợp. Chẳng hạn:  \* Dự kiến ý kiến chia sẻ:  + *Trường hợp 1:* Giải thích cho Nam rằng làm như thế sẽ làm cho những người ở phía dưới nguồn phải dùng nước ô nhiễm. Như thế là không tốt. Em sẽ cùng Nam vớt hộp lên vứt vào đống rác (nếu không em có thể làm một mình và nhờ cô giáo nhắc nhở bạn Nam).  + *Trường hợp2:* Xem chỗ rò rỉ to hay nhỏ. Nếu nhỏ nhờ người bịt lại rồi đi báo cho thợ sữa chữa. Giải thích cho An nghe về sự cần thiết phải tiết kiệm nước.  **-** 1 vài nhóm lên sắm vai thể hiện tình huống và cách giải quyết của nhóm.  **-** Các nhóm khác bổ sung, nhận xét.  - Đọc phần ghi nhớ SGK |
| **3.HĐ ứng dụng:**  - GV hệ thống bài:Nước là tài nguyên quý nguồn nước sử dụng trong cuộc sống chỉ có hạn. Do đó chúng ta cần sử dụng hợp lí. tiết kiệm và bảo vệ để nguồn nước không bị ô nhiễm.  - Em đã làm gì để bảo vệ và tiết kiệm nguồn nước ? | - HS nghe  - HS trả lời |
| **4. HĐ sáng tạo:**  - Tìm hiểu việc sử dụng, tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước ở địa phương em.  - Dặn HS về nhà C.bị bài: *Chăm sóc cây trồng, vật nuôi – Tiết 1* | - HS nghe và thực hiện  - HS nghe và thực hiện |

**TUẦN 32**

**ĐẠO ĐỨC: Chăm sóc cây trỒNG vẬt nuôi (T.1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** Học sinh hiểu: Cây trồng, vật nuôi cung cấp lương thực, thực phẩm và tạo niềm vui cho con người, vì vậy cần được chăm sóc, bảo vệ.

**2. Kĩ năng:** Học sinh biết cách chăm sóc cây trồng, vật nuôi.

**3. Thái độ:** Học sinh có ý thức chăm sóc cây trồng, vật nuôi.

**4. Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giáo tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL phát triển bản thân, NL điều chỉnh hành vi đạo đức.

**II.CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng: -** GV: Tranh MH bài tập 2

**-** HS: VBT

**2. Phương pháp, kĩ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | | **Hoạt động của HS** | |
| **1. Hoạt động Khởi động :**  - Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng | | - HS hát: *“Cá vàng bơi”*  - Lắng nghe | |
| **2. HĐ Thực hành:**  **\* Mục tiêu:**HS biết: Cây trồng, vật nuôi cung cấp lương thực, thực phẩm và tạo niềm vui cho con người, vì vậy cần được chăm sóc, bảo vệ.  **\* Cách tiến hành: \*HĐ cá nhân – Nhóm – Lớp** | | | |
| **HĐ 1*:* Quan sát tranh và trả lời câu hỏi.**  + Yêu cầu học sinh chia thành các nhóm thảo luận về các bức tranh và trả lời các câu hỏi:  *1. Trong tranh, các bạn nhỏ đang làm gì?*  *2. Việc làm của các bạn có tác dụng gì với cây trồng và vật nuôi?*  *+ Vì sao cần phải chăm sóc cây trồng, vật nuôi?*  **\* Giáo dục BVMT và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm năng lượng**  **=>Gv kết luận:** *Các tranh đều cho thấy các bạn nhỏ đang chăm sóc cây trồng, vật nuôi trong gia đình. Cây trồng, vật nuôi cung cấp cho con người thức ăn, lương thực, thực phẩm cần thiết với sức khỏe. Để cây trồng, vật nuôi mau lớn, khỏe mạnh chúng ta phải chăm sóc chu đáo cây trồng, vật nuôi.*  **HĐ 2: Cách chăm sóc cây trồng, vật nuôi**  + Yêu cầu học sinh chia thành nhóm, mỗi thành viên trong nhóm sẽ kể tên một vật nuôi, một cây trồng trong gia đình mình rồi nêu những việc mình đã làm để chăm sóc con vật /cây trồng đó và nêu những việc nên tránh đối với cây trồng, vật nuôi. Ý kiến của các thành viên được ghi vào bản báo cáo. | | + Học sinh chia thành các nhóm 4, nhận các tranh vẽ, thảo luận và trả lời các câu hỏi.  -> Tranh 1. Vẽ bạn nhỏ đang bắt sâu cho cây trồng. Nhờ vậy, cây sẽ xanh tươi, không bị sâu ăn lá  ->Tranh 2. Bạn nhỏ đang cho đàn gà ăn. Được cho ăn đàn gà sẽ mau lớn.  ->Tranh 3. Các bạn nhỏ đang tưới nước cho cây non mới trồng để giúp cây thêm khỏe mạnh, cứng cáp.  ->Tranh 4. Bạn gái đang tắm cho đàn lợn. Nhờ vậy, đàn lợn sẽ sạch sẽ, mát mẻ, chóng lớn.  *+ Cây trồng, vật nuôi là thức ăn, cung cấp rau cho chúng ta. Vì thế, chúng ta cần chăm sóc cây trồng, vật nuôi.*  *+ Chăm sóc cây trồng, vật nuôi là góp phần giữ gìn, bảo vệ môi trường, bảo vệ thiên nhiên, góp phần làm trong sạch môi trường, giảm độ ô nhiễm môi trường, giảm hiệu ứng nhà kính do các chất thải gây ra, tiết kiệm năng lượng.*  ***+*** *Chăm sóc cây trồng, vật nuôi là góp phần phát triển, giữ gìn và BVMT.*  - HS lắng nghe  + Học sinh chia thành nhóm thảo luận theo hướng dẫn và hoàn thành bản báo cáo của nhóm. | |
| |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | *Tên vật nuôi* | *Những việc em làm để chăm sóc* | *Những việc nên tránh để bảo vệ* | *Cây trồng* | *Những việc em làm để chăm sóc cây* | *Những việc nên tránh để bảo vệ cây* | |  |  |  |  |  |  | | | | |
| + Yêu cầu các nhóm trình bày kết quả của nhóm mình  **=> Rút ra các kết luận:**  *+ Chúng ta có thể chăm sóc cây trồng, vật nuôi bằng cách bón phân, chăm sóc, bắt sâu bỏ lá già, cho con vật ăn, làm sạch chỗ ở, tiêm thuốc phòng bệnh.*  *+ Được chăm sóc chu đáo, cây trồng vật nuôi sẽ phát triển nhanh. Ngược lại cây sẽ khô héo, dễ chết, vật nuôi gầy gò, dễ bệnh tật.*  - Gọi HS đọc phần ghi nhớ SGK | | + Đại diện các nhóm trình bày.  + Các nhóm khác theo dõi, bổ sung.  - HS lắng nghe  - HS đọc phần ghi nhớ SGK | |
| **3. Hoạt động ứng dụng :**  **4. HĐ sáng tạo** | - Thực hành chăm sóc cây trồng, vật nuôi có trong gia đình  - Gieo một hạt đỗ, rau,... Chăm sóc và thực hiện theo dõi quá trình lớn lên của cây đó | |

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

**Tuần 33 :**

**ĐẠO ĐỨC**

**CHĂM SÓC CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI** **(tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** Học sinh hiểu:

- Sự cần thiết phải chăm sóc cây trồng vật nuôi và cách thực hiện.

- Quyền được tham gia vào các hoạt động chăm sóc, bảo vệ cây trồng vật nuôi tạo điều kiện cho sự phát triển của bản thân.

**2. Kĩ năng:**

- Hs biết thực hiện quyền được bày tỏ ý kiến của trẻ em

- Đồng tình, ủng hộ những hành vi chăm sóc cây trồng, vật nuôi.

- Biết phản đối những hành vi phá hoại cây trộng, vật nuôi.

- Báo cho người có trách nhiệm khi phát hiện hành vi phá hoại cây trồng vật nuôi

**3. Thái độ:** Hs biết chăm sóc, bảo vệ cây trồng, vật nuôi ở nhà, ở trường

**4. Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL điều chỉnh hành vi đạo đức.

**II.CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:**

**-** GV: Tranh ảnh một số cấy trồng, vật nuôi

**-** HS: VBT

**2. Phương pháp, kĩ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Khởi động :**  - Kết nối bài học. Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng | - Hát bài: *“Chị Ong Nâu và em bé”*  - Nêu nội dung bài hát |
| **2. HĐ Thực hành**  **\* Mục tiêu:** *HS hiểu:*  - Sự cần thiết phải chăm sóc cây trồng vật nuôi và cách thực hiện.  - Quyền được tham gia vào các hoạt động chăm sóc, bảo vệ cây trồng vật nuôi tạo điều kiện ch sự phát triển của bản thân.  **\* Cách tiến hành:** | |
| **HĐ 1:Trình bày KQ điều tra**  **-** Thu các phiếu điều tra của HS, yêu cầu một số em trình bày kết quả điều tra.  **-** Yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  *+ Nhà em nuôi con vật, trồng cây đó nhằm mục đích gì?*  *+ Em chăm sóc cây trồng, vật nuôi đó sẽ có tác dụng gì?*  *+ Ngược lại, nếu không chăm sóc, cây trồng, vật nuôi sẽ thế nào?*  - Theo dõi, nhận xét, bổ sung và kết luận.  **HĐ 2: : Thảo luận xử lý tình huống**  **-** Yêu cầu các nhóm thảo luận trả lời câu hỏi 1 và xử lí tình huống ở câu hỏi 2.  *Câu hỏi 1:* Viết chữ T vào ô ⬜ trước ý kiến em tán thành, viết chữ K vào ô ⬜ trước ý kiến em không tán thành.   1. ⬜ Cần chăm sóc và bảo vệ các con vật của gia đình mình. 2. ⬜ Chỉ cần chăm sóc những loại cây do con người trồng. 3. ⬜ Cần bảo vệ tất cả các loài vật, cây trồng. 4. ⬜ Thỉnh thoảng tưới nước cho cây cũng được. 5. ⬜ Cần chăm sóc cây trồng,vật nuôi thường xuyên, liên tục.   *Câu hỏi 2:* Nhà bạn Dũng nuôi được mấy con gà trống choai. Chúng rất hay vào vườn kiếm ăn và mổ vào mấy luống cải. Nếu là Dũng, em sẽ làm gì? Vì sao?  **-** Nhận xét, kết luận:  ***+ Cần phải chăm sóc tất cả các con vật là vật nuôi, những cây trồng có lợi.***  ***+ Chăm sóc cây trồng phải thường xuyên, liên tục mới hiệu quả.***  **=> GV nhận xét kết luận**  - Khuyến khích HS M1+ M2 chia sẻ  **\*HĐ 3: Thảo luận nhóm xử lí tình huống.**  **-** Yêu cầu các nhóm tiếp tục thảo luận xử lí các tình huống sau:  + *Tình huống 1:* Lan và Đào cùng đi thăm vườn rau Thấy rau có sâu, Đào ngắt những chiếc lá có sâu vứt ở xung quanh. Nếu là Lan, em sẽ nói gì?  + *Tình huống 2:* Đàn gà nhà Minh đột nhiên lăn ra chết hàng loạt. Mẹ đem chôn hết gà và không cho ai biết gà bị dịch cúm. Là Minh, em sẽ nói gì với mẹ?  Theo dõi, nhận xét cách xử lí của các nhóm.  ***\* Giáo viên kết luận******:* *Mỗi người cần phải chăm sóc cây trồng, vật nuôi phục vụ cho cuộc sống và mang lại niềm vui cho con người, góp phần làm cho môi trường sống của chúng ta xanh, sạch, đẹp***  - Đọc phần ghi nhớ SGK | \* **HĐ cá nhân -> Chia sẻ trước lớp**  **-** Nộp phiếu điều tra cho GV.  **-** Một số HS trình bày lại kết quả điều tra.  **-** Trả lời câu hỏi (có liên hệ với thực tế gia đình mình). Chẳng hạn:  *+ Nhà em trồng cây…để lấy rau ăn hoặc bán để lấy tiền.*  *+ Chăm sóc sẽ giúp cây, con vật lớn nhanh, tránh bị bệnh.*  *+ Nếu không, cây/con vật dễ mắc bệnh, chậm lớn.*  + Lắng nghe bạn trình bày ->nhận xét, bổ sung.  *\** **Cặp đôi-> Chia sẻ trước lớp**  + Từng cặp học sinh nhận phiếu bài tập, cùng nhau thảo luận làm bài tập trong phiếu.  + T  + K  + T  + K  + T  *+ Rào vườn lại hoặc rào luống rau lại. Cho gà ăn và chăm sóc chúng.*  - Lắng nghe  - Các nhóm thảo luận giải quyết các tình huống  **\* Làm việc theo nhóm 4-> cả lớp**  - HS đưa ra cách xử lí, có thể đóng kịch để diễn lại tình huống  + *Trường hợp 1:* Nói Đào gom lá sâu lại rồi đem về nhà đốt. Nếu để lung tung, sâu sẽ bò sang vườn nhà khác. Sau đó nói bố mẹ phun thuốc.  + *Trường hợp 2:* Nói mẹ làm sạch chuồng, cho gà uống thuốc phòng bệnh, chôn kĩ gà chết, báo cho nhân viên thú y để có cách phòng dịch.  - Học sinh lắng nghe và ghi nhớ      - Học sinh đọc ghi nhớ |
| **3. Hoạt động ứng dụng :**  - Nhắc lại các nội dung GDMT và sử dụng HQ & TKNL đã nêu ở Tiết 1  **4. HĐ sáng tạo** | - Thực hiện nội dung bài học  - Tuyền truyền mọi trong gia đình cùng thực hiện theo nội dung bài học. |

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**